

Số: 281/2023/QĐ-PT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Minh

Các Thẩm phán: Ông Vũ Ngọc Huynh

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên họp:* Ông Phạm Công Minh – Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 30/2022/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Đ đã căn cứ vào Điều 48, khoản 2 Điều 184, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết đối vụ án dân sự về việc “Yêu cầu bồi thường theo Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Ông Lê Đức B, sinh năm 1968

2. Ông Nguyễn Huy T, sinh năm 1977

3. Ông Lê Xuân T, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã X, huyện T, tỉnh T.

4. Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn 7, xã X, huyện T, tỉnh T.

5. Ông Lê Xuân D, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Đ1.

Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn: Ông Lê Văn N, sinh năm 1982 (Các ông B, T, T, G ủy quyền cho ông N theo văn bản ủy quyền ngày 21/8/2020; ông Duẩn ủy quyền cho ông N theo văn bản ủy quyền ngày 02/11/2020)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các nguyên đơn: Ông Phùng Văn Trang - Luật sư của Văn phòng Luật sư Đức Pháp Quyền thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an tỉnh Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc Q - Chức vụ: Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an tỉnh Đ.

Ngày 14/6/2022, các nguyên đơn có đơn kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ nội dung Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 30/2022/QĐST-DS ngày 03/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ với lý do: Ngày 15/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đ có lập biên bản kết quả thương lượng việc bồi thường nhưng hai bên không thống nhất được khoản tiền bồi thường. Đồng thời, trong quá trình thương lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đ không đề cập, không đối thoại, không bồi thường cho các nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu quan điểm giải quyết vụ việc: Kháng cáo của các nguyên đơn là không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các nguyên đơn, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 10/8/1992, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Đ ra Quyết định khởi tố bị can, lệnh giam bị can đối với các ông Lê Đức B, Lê Xuân T, Lê Xuân D, Nguyễn Huy T và Nguyễn Văn G về tội “Giết người” và “Cướp tài sản của công dân” xảy ra ngày 31/7/1994 tại Ấp S, xã X1, huyện X, tỉnh Đ.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra không chứng minh được hành vi phạm tội của các bị can, nên ngày 18/11/1994 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đ ra Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam đối với các bị can nêu trên.

Ngày 10/12/1994, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Đ ra Quyết định đình chỉ điều tra đối với các bị can nhưng các bị can không nhận được Quyết định này mà chỉ nhận được Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam.

[2] Ngày 15 tháng 5 năm 2020, các ông Lê Đức B, ông Nguyễn Huy T, ông Lê Xuân T, ông Nguyễn Văn G và ông Lê Xuân D cùng với đại diện Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an tỉnh Đ đã có buổi thương lượng bồi thường và có lập Biên bản kết quả thương lượng bồi thường không thành. Ngày 24 tháng 7 năm 2020 các nguyên đơn nộp đơn khởi kiện tại Tòa án.

Ngày 20/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đ tiến hành việc xin lỗi và cải chính công khai đối với những người bị khởi tố oan sai trong vụ án “Giết người, Cướp tài sản” xảy ra năm 1994 tại huyện X, tỉnh Đ.

Ngày 31/5/2022, Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đ có Đơn đề nghị số 3434/CQCSĐT-PC01 đề nghị áp dụng thời hiệu đối với yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn.

[3] Căn cứ khoản 3 và khoản 4 Điều 46 của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước ngày 20/6/2017 thì Thành phần tham gia thương lượng việc bồi thường phải là Đại diện lãnh đạo cơ quan giải quyết bồi thường chủ trì thương lượng và phải có đại diện Viện kiểm sát có thẩm quyền trong trường hợp vụ việc yêu cầu bồi thường trong hoạt động tố tụng hình sự. Ngoài ra, việc thương lượng bồi thường phải được thực hiện tại địa điểm thương lượng là trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người yêu cầu bồi thường cư trú, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

[4] Tại Biên bản kết quả thương lượng việc bồi thường ngày 15/5/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đ thể hiện: Đại diện lãnh đạo cơ quan giải quyết bồi thường là ông Phan Văn C - Chức vụ Chánh Văn phòng cơ quan Cảnh sát Điều tra, trong khi ông C không có ủy quyền của lãnh đạo cơ quan Cảnh sát Điều tra tham gia việc thương lượng. Biên bản cũng không có đại diện Viện kiểm sát tham gia việc thương lượng. Ngoài ra, địa điểm thực hiện việc thương lượng bồi thường lại được tiến hành tại Văn phòng cơ quan Cảnh sát Điều tra công an tỉnh Đ mà không có biên bản thể hiện sự đồng ý của các đương sự. Mặt khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đ tiến hành buổi xin lỗi, cải chính công khai lúc 09 giờ 00 phút ngày 20/11/2020 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện T, tỉnh T chứng tỏ Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đ vẫn tiến hành thương lượng để giải quyết dứt điểm hậu quả nhưng Biên bản này không thể hiện chữ ký xác nhận của những người tham gia như thành phần tham dự của Biên bản.

Như vậy, Biên bản kết quả thương lượng việc bồi thường ngày 15/5/2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an tỉnh Đ chưa thực hiện đúng theo quy định của khoản 3, khoản 4 Điều 46 của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước ngày 20/6/2017. Do đó, biên bản này không có giá trị, cần xác định Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an tỉnh Đ chưa thực hiện việc thương lượng bồi thường với các đương sự. Không thể căn cứ theo Biên bản ngày 15/5/2020 để làm căn cứ tính thời hiệu khởi kiện.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng phúc thẩm xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng quy định của pháp luật, nên chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các nguyên đơn, hủy quyết định đình chỉ

giải quyết vụ án số 30/2022/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ, chuyển hồ sơ vụ án về cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án. Tòa án nhân dân tỉnh Đ cần yêu cầu Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Đ thực hiện lại việc thương lượng bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

[6] Án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên các nguyên đơn không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các nguyên đơn là ông Lê Đức B, ông Nguyễn Huy T, ông Lê Xuân T, ông Nguyễn Văn G, ông Lê Xuân D;

Tuyên xử:

1. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 30/2022/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2022 về việc “*Yêu cầu bồi thường theo Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước*” của Tòa án nhân dân tỉnh Đ; Chuyển hồ sơ vụ án về cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lê Đức B, ông Nguyễn Huy T, ông Lê Xuân T, ông Nguyễn Văn G, ông Lê Xuân Duẩn được miễn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Đ (1);
- VKSND tỉnh Đ (1);
- Cục THADS tỉnh Đ (1);
- Các đương sự (9);
- Lưu HSVA (1), VP (5), 20b (QĐ-HQN);

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Văn Minh